

Học hết lớp 10, Lê Thông Phong lên đường nhập ngũ, được kết nạp vào Đảng Cộng sản ở chiến trường Campuchia. Năm 1984, ông được phục viên về xã, đến 1986 xây dựng gia đình, bắt đầu tham gia vào ban lãnh đạo Hợp tác xã, làm phó bí thư chi bộ. Sau Đại hội Đảng, ông được bầu vào Ban chấp hành đảng uỷ xã và được đề cử làm phó chủ nhiệm hợp tác xã. Đến năm 1988, khi tan rã hợp tác xã nông nghiệp, ông xin nghỉ việc với lý do sức khoẻ, mặc dù hợp tác xã lúc đó khó khăn chồng chất.

Lê Thông Phong cao 1.65m, người dong dong, da trắng, trông thư sinh. Trán cao, hai mắt to, sáng, có thần. Một lần chuyện gẫu với anh chàng bán cây cảnh, anh này nhìn kỹ ông Phong rồi nói:

- Anh chẳng phải loại tầm thường đâu, mà là “quân tử chờ thời”. Nhìn vào trán, đã thấy lăm lăm mưu đồ. Vả lại cặp mắt gần lông mày thế kia chẳng ngồi lâu được đâu. Người như anh ưa hành động, ham việc công, ít nghĩ tới việc gia đình.

- Nói sai là tôi phạt rượu đó! - Ông Phong cười ha hả - Tôi chẳng biết sẽ thế nào, chứ ở nhà một năm nay chán lắm rồi.

Từ năm 1988, Khoán 10 ra đời đã thực sự đi vào lòng dân, người nông dân được “thuê” lại chính

mảnh ruộng của mình. Dầu sao mọi việc cũng trở nên dễ chịu hơn khi người dân được tự do khai thác “tài sản” của mình. Làm nhiều ăn nhiều, làm ít ăn ít. Không còn kiểu làm ăn chung chạ, tất cả lúa đổ vào kho để rồi mỗi người được thu nhận bằng một thứ “cân đối rỏ hồ”. Kiểu làm ăn hợp tác xã như cũ chỉ sinh ra những điều chướng tai gai mắt: trên thì tham nhũng, dưới thì lười biếng. Khi chuyển đổi sang Khoán 10, hợp tác xã để lại một khoản nợ khổng lồ. Thôi thì đủ các thứ nợ: nợ thuế nghĩa vụ nông nghiệp, nợ tín dụng, nợ tiền điện, nợ tiền đầu tư, nợ tiền thủy lợi, nợ tiền cày bừa, nợ tiền phân bón, nợ thuốc trừ sâu, nợ nhà nước, nợ cá thể, nợ của nợ trước... Không có gì là không nợ, thật là kinh khủng!

Đất và người quê ông đói nghèo lam lũ quen rồi. Biết bao nhiêu mồ hôi nước mắt đã đổ xuống nơi đây. Bụng bát cơm lên ăn, ông dường như thấy rõ hình ảnh cha ông, anh em, vợ con mình đời đời áo vải chân trần. Hè nắng cháy vai, đông về rét cắt ruột gan; những bàn chân trần ấy vẫn cắm ngập dưới bùn. Nhưng họ đi đến đâu lúa, ngô, khoai xanh rờn đến đấy. Ôi thật vĩ đại làm sao! Không chỉ vậy, những bàn chân trần ấy còn theo Đảng đánh giặc suốt hai cuộc kháng chiến trường kỳ.

Những suy nghĩ về hạt gạo từng làm ông ứa nước mắt. Nhưng tất cả đã khác đi, khác nhiều, từ khi ông bước vào con đường quan lộ, bắt đầu là chức trưởng thôn nhỏ bé. Khác đi nhiều mà chính ông cũng không ý thức được.

Bỏ bộ quần áo lính, ông bắt đầu mặc quần tây và áo sơ mi trắng. Lúc này đời sống người nông dân cũng bắt đầu khá lên, ông cho ra đời bản “hương ước” đầu tiên trong xã. Xã Hoàng Long có 4 thôn: Hoàng Long, Hoàng Hải, Hoàng Thượng và Hoàng Hạ. Mặc dù ở trên đã có chỉ đạo từ lâu nhưng xã Hoàng Long không làm tốt việc triển khai học tập xây dựng đời sống mới. Bản hương ước đã được sửa đổi khá nhiều. Cụ thể như Điều 5, quy định có chặt chẽ hơn: “Tất cả các đám cưới hỏi, đám tang không được dùng thuốc lá để tiếp khách, không được tổ chức ăn uống linh đình quá 1 ngày. Gia đình nào vi phạm sẽ bị phạt tiền: ba trăm ngàn đồng”; hoặc như Điều 11: “Nay bãi bỏ việc thu lệ phí tiền đường của khách vãng lai. Nghiêm cấm các hành vi gây ngăn trở phương tiện để nhằm mục đích xin tiền của khách. Ai vi phạm sẽ bị kiểm điểm trước thôn và bị phạt tiền: năm mươi ngàn đồng”. Những thay đổi tích cực ấy đã đưa ông Phong đắc cử vào Hội đồng nhân dân xã và chỉ một